**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

Môn học: **Tiếng Việt**

Tên bài học: **Bài đọc 2: Con kênh xanh xanh** tiết: 305, 306

**I. Yêu cầu cần đạt.**

**1. Kiến thức kỹ năng :**

- Đọc trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ. Ngắt nghỉ hơi đúng.

- Hiểu nghĩa của các từ ngữ được chú giải cuối bài *(kênh, lạc, ra vô, thủy triều).* Hiểu con lạch nhỏ như “con kênh xanh xanh” nối hai nhà Đôi và Thu làm cuộc sống ở quê thêm tươi đẹp, tình cảm giữa hai bạn, hai nhà thêm gắn bó.

- Cảm nhận được vẻ đẹp của tình yêu với con kênh, với quê hương.

**2. Năng lực*.***

- Góp phần hình thành và phát triển năng lực tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; Giải quyết vấn đề và sáng tạo.

**3. Phẩm chất:**

- Yêu nước: Bồi dưỡng tình yêu quê hương, yêu thiên nhiên, đất nước.

- Nhân ái: Có lối sống thân ái, chan hòa với thiên nhiên.

- Chăm chỉ: chăm học.

*-* Trách nhiệm: Có tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm.

**II. Đồ dùng dạy học**

**1.Giáo viên**: KHBH, tranh minh họa…

**2.Học sinh**: SGK

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của Giáo viên** | **Hoạt động của Học sinh** |
| **1. HĐ mở đầu. 5’**  ***Mục tiêu:*** *Tạo tâm thế hứng thú cho HS và từng bước làm quen bài học.*  - GV giới thiệu bài học: *Các em đã được học những bài văn, bài thơ nói về tình cảm gắn bó giữa con người với quê hương. Bài đọc Con kênh xanh xanh sẽ kể với các em về một con lạch nhỏ như một con kênh xanh xanh, làm cho cuộc sống ở quê thêm tươi đẹp, làm cho tình cảm giữa hàn xóm láng giềng thêm gắn bó.*  **2. Hoạt động hình thành kiến thức**  **Hoạt động 1: Đọc thành tiếng**  ***Mục tiêu:*** *HS đọc bài Con kênh xanh ngắt nghỉ hơi đúng. Giọng đọc tha thiết, tình cảm. Đọc đúng các từ ngữ.*  - GV đọc mẫu bài đọc:  + Phát âm đúng các từ ngữ.  + Ngắt nhịp thơ đúng, giọng đọc tha thiết, tình cảm.  - GV yêu cầu HS đọc mục chú giải từ ngữ khó: *kênh, lạch, ra vô, thủy triều*    - GV tổ chức cho HS luyện đọc trước lớp. HS đọc tiếp nối 2 đoạn như trong SGK đã đánh số.  - GV phát hiện và sửa lỗi phát âm cho HS, hướng dẫn các em đọc đúng các từ ngữ HS địa phương dễ phát âm sai: *lạch, nước lớn, nạo đáy, con kênh xanh xanh, lướt qua, thướt tha.*  - GV yêu cầu từng cặp HS luyện đọc tiếp nối 2 đoạn trong bài đọc.  - GV yêu cầu HS thi đọc tiếp nối từng đoạn trước lớp (cá nhân, bàn, tổ).  - GV mời 1HS khá, giỏi đọc lại toàn bài.  **Hoạt động 2: Đọc hiểu**  **Mục tiêu:** HS trả lời các câu hỏi trong phần Đọc hiểu SGK trang 110.  - GV mời 3 HS tiếp nối nhau đọc 3 câu hỏi:  + Câu 1: *Con lạch chung của nhà Đôi và nhà Thu được tạo ra như thế nào?*  + Câu 2: *Mùa hè, Đôi và Thu thường làm gì bên con lạch?*  + Câu 3: *Cái tên “con kênh xanh xanh” mà hai bạn đặt cho con lạch thể hiện tình cảm với con lạch như thế nào?*  - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm đôi và trả lời câu hỏi.  - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả.    **3. HĐ luyện tập – Thực hành**  **Hoạt động 3: Luyện tập**  ***Mục tiêu:*** *HS trả lời các câu hỏi trong phần Luyện tập SGK trang 111.*  - GV yêu cầu 2 HS tiếp nối nhau đọc 2 câu hỏi:  + Câu 1: *Nói lời đồng ý của Thu khi Đôi rủ Thủ cùng ra võng ôn bài.*  + Câu 2: *Nói lời khen của các bạn khi đến thăm con lạch của hai nhà.*  - GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm trả lời câu hỏi.  - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận.    - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Qua bài đọc, các em hiểu điều gì?*  **4. Củng cố, nối tiếp:**   * Nhận xét tiết học   - Chuẩn bị kể chuyện một lần về quê hoặc đi chơi | - HS lắng nghe, tiếp thu.    - HS lắng nghe, đọc thầm theo.  - HS đọc phần chú giải từ ngữ:  *+ Kênh: công trình dẫn nước tương đối lớn, thuyền bé có thể đi lại được.*  *+ Lạch: đường dẫn nước hẹp, nông, ít dốc.*  *+ Ra vô: ra vào.*  *+ Thủy triều: hiện tượng nước biển dâng lên, rút xuống một, hai lần trong ngày.*  - HS đọc bài.  - HS luyện phát âm.  - HS luyện đọc theo nhóm.  - HS thi đọc.  - HS đọc bài; các HS khác lắng nghe, đọc thầm theo.    - HS đọc yêu cầu câu hỏi.  - HS thảo luận theo nhóm đôi.  - HS trình bày:  + Câu 1: *Con lạch chung của nhà Đôi và nhà Thu được tạo ra:Trước kia, con lạch nhỏ chỉ là đường dẫn nước vào vườn cây để nuôi cây. Sau mấy năm nước lớn, hai bờ bị lở, rộng ra. Hai nhà cùng nạo đáy, tạo thành con lạch chung.*  + Câu 2: *Mùa hè, Đôi và Thu thường nằm trên võng ôn bài, đố vui.*  + Câu 3: *Cái tên “con kênh xanh xanh” mà hai bạn đặt cho con lạch thể hiện tình cảm yêu quý, gắn bó, tự hào về con lạch đã đem lại niềm vui cho hai nhà.*  - HS đọc yêu cầu câu hỏi.    - HS thảo luận theo nhóm.  - HS trình bày:  *+ Câu 1:*  *- Đôi: Chúng mình ra võng ôn bài đi!*  *- Thu: ừ, ý kiến của bạn hay đấy. Mình ra võng học bài nhé.*  *+ Câu 2:*  *- Ôi, con lạch của nhà hai bạn đúng là con kênh xanh xanh.*  - HS trả lời: *Qua bài đọc, em hiểu con lạch nhỏ như con kênh xanh xanh nối hai nhà Đôi và Thu làm cuộc sống ở vùng quê thêm tươi đẹp, tình cảm giữa hai bạn, hai nhà thêm gắn bó.* |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………..…………………………………………………...

.……………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………